

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN A  
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

A, ngày 04 tháng 4 năm 2024

Số: 83/2024/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 211/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Phan Nguyễn Hồng T** – Sinh năm: 1991; nơi cư trú: Thôn D, xã N, thị xã E, tỉnh B.

*Bị đơn:* Anh **Trịnh Hưng Q** – Sinh năm: 1989; nơi cư trú: Thôn K, xã C, huyện A, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 317 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Nguyễn Hồng T và anh Trịnh Hưng Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Nguyễn Hồng T và anh Trịnh Hưng

Q thuận tình ly hôn.

2.2. *Về quan hệ con chung*: Chị Phan Nguyễn Hồng T và anh Trịnh Hưng Q thống nhất có 03 con chung tên: Trịnh Phan Phương G, sinh ngày 08/7/2012; Trịnh Phan Phương L, sinh ngày 06/12/2016 và Trịnh Hưng V, sinh ngày 22/12/2019. Hiện cháu G đang sống với chị T và hai cháu L và V đang sống với anh Q. Khi ly hôn, chị T và anh Q thống nhất giao cháu Trịnh Phan Phương G, sinh ngày 08/7/2012 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng và giao hai cháu Trịnh Phan Phương L, sinh ngày 06/12/2016 và Trịnh Hưng V, sinh ngày 22/12/2019 cho anh Q tiếp tục nuôi dưỡng và không bên nào cấp dưỡng nuôi con bên nào.

*Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.*

2.3. *Về tài sản chung và nghĩa vụ tài sản chung*: Chị Phan Nguyễn Hồng T và anh Trịnh Hưng Q thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Án phí HNST*: Chị Phan Nguyễn Hồng T tự nguyện chịu 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) sung ngân sách Nhà nước. Chị Phan Nguyễn Hồng T đã nộp 300.000<sup>d</sup> (ba trăm nghìn đồng chẵn) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0012055 ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A nay được khấu trừ và hoàn trả lại cho chị Phan Nguyễn Hồng T 150.000<sup>d</sup> (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THADS huyện A;
- UBND xã C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Cao Văn Đ**